



BỘ XÂY DỰNG
Ministry of Construction

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG
Vietnam Institute for Building Science and Technology

Địa chỉ: Số 81 phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
Tel: 024.37544196 - Email: vkcnxd@ibst.vn - Website: www.ibst.vn

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

1. Thông tin về Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng

Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

**VIỆN CHUYÊN NGÀNH KẾT CẤU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG -
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG**

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số A-760 do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 03 tháng 10 năm 2017.

Mã số doanh nghiệp: 0100408233

Mã số định danh điện tử: 001209600183

Địa chỉ: Số 81 phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.38364905; 024.62670817; 024.38364162

Tên phòng thí nghiệm: **PHÒNG THÍ NGHIỆM CÔNG TRÌNH**

Mã số: **LAS-XD 01/IBST**

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 81 phố Trần Cung, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội

2. Thông tin về năng lực của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
I	Thí nghiệm, thử tải cấu kiện và kết cấu công trình			
1	Thí nghiệm kiểm tra bê tông bằng phương pháp siêu âm: xác định cường độ chịu nén; xác định khuyết tật	TCVN 13536:2022; TCVN 13537:2022	Máy siêu âm bê tông, Máy kéo nén	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
2	Phương pháp thử không phá hủy sử dụng kết hợp máy siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9335:12	Máy siêu âm bê tông, súng bật nảy, Máy kéo nén	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung
3	Xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 3118:2022 ASTM C39:11 ASTM C42:12 AASHTO T22:10 AASHTO T140:7(09) AASHTO T24:07	Máy nén	- Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Văn - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền
4	Xác định cường độ lắng trụ và mô đun đàn hồi khi nén tĩnh của bê tông nặng	TCVN 5726: 2022 ASTM C469:10	Máy nén, Máy thí nghiệm vạn năng, Sensor đo chuyển vị	- Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
5	Xác định cường độ uốn của bê tông	TCVN 3119 :2022 ASTM C293 :10 AASHTO T97 :10 AASHTO T177 :10 EN 12390-5 :09 JIS A 1106 :06 JIS A 1114:11	Máy nén, Máy thí nghiệm vạn năng, Sensor đo chuyển vị	- Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng - Trần Đình Dương - Nguyễn Viết Hương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
6	Xác định cường độ uốn và cường độ nén của vữa đã đóng rắn	TCVN 3121-11 :03 ASTM C109 :11b EN 445 :07 EN 1015-11:99	Máy nén, Máy thí nghiệm vạn năng, Sensor đo chuyển vị	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà
7	Xác định độ co của bê tông	TCVN 3117:2022	Sensor đo chuyển vị	- Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván
8	Thí nghiệm cường độ bê tông trên kết cấu công trình	TCXDVN 239: 06; ASTM C42; TCVN 12252:2020 TCVN 10303:2014	Máy siêu âm bê tông, súng bật nảy, Máy kéo nén	- Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
9	Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép đúc sẵn	TCVN 9347:12	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà
10	Phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh để đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu bê tông cốt thép chịu uốn trên công trình	TCVN 9344:12 ASTM E 455:04	Sensor đo chuyển vị, biến dạng	- Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương
11	Phương pháp thí nghiệm tải trọng động xác định khả năng chịu cắt tường khung nhà và công trình	ASTM E 2126:15	Sensor đo chuyển vị, biến dạng	- Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn
12	Phương pháp thử độ bền của tấm Panel, tấm 3D	ASTM E 72 : 05 TCVN 7575:07	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, biến dạng	- Đỗ Việt Long - Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng - Trần Đình Dương
13	Phương pháp thử tải trọng tĩnh kiểm tra khả năng chịu kéo và cắt đồng thời của hệ tường panel trong kết cấu công trình	ASTM E 2127:15	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, biến dạng	- Nguyễn Viết Hương
14	Phương pháp thí nghiệm thử tải giàn	JGJ 7 : 1991	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, biến dạng	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
15	Thí nghiệm thử tải khung trần treo: dung sai kích thước; khả năng chịu tải trọng	ASTM C 635M:22 BS EN 13964:2014 ASTM E3090/E3090M-20 TCVN 12694 :2020	Sensor đo chuyển vị; quả tải	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà
16	Thí nghiệm kiểm tra khả năng chịu tải của nắp ga công, song chắn rác, grating và giằng thăm	TCVN 10333:2014 TCVN 10333-4:2019 BS EN 124:15	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
17	Thí nghiệm cọc bê tông ly tâm ứng lực trước PC, PHC: kiểm tra kích thước, ngoại quan và khuyết tật; độ bền uốn nứt thân cọc; độ bền uốn gãy thân cọc; độ bền uốn thân cọc dưới tải trọng nén dọc trục, khả năng bền cắt thân cọc; độ bền uốn mỗi nối	TCVN 7888:14 JIS 5373:2016 BS EN 12794:2005	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
18	Cọc ván BTCT: kiểm tra kích thước và sai lệch kích thước, ngoại quan và khuyết tật; độ bền uốn nứt; độ bền uốn giới hạn;	JIS 5373:2016	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải
19	Thí nghiệm cột điện bê tông ly tâm: Kích thước và sai lệch kích thước; ngoại quan và khuyết tật; khả năng chịu tải; cường độ bê tông	TCVN 5847 : 2016 JIS 5373:2016 EN 12843 ASTM C1089	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
20	Thí nghiệm bó vữa bê tông đúc sẵn: kích thước và sai lệch kích thước; ngoại quan, khuyết tật; khả năng chịu tải; cường độ bê tông	TCVN 10797:2015 EN 1340:2003 ASTM C825:06	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	
21	Phương pháp thí nghiệm chùng ứng suất cho vật liệu và kết cấu	ASTM E 328:2021 BS 5896:12 TCVN 10270:2014 ASTM A416/A416M-18	Hệ thống kích thủy lực, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà
22	Phương pháp xác định độ đóng neo và hiệu suất của bộ neo cáp cường độ cao	TCVN 10568:2017	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
23	Phương pháp thí nghiệm kiểm tra thép cáp dùm cho ứng lực trước và hệ thống thiết bị thủy lực	ASTM A416:18	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
24	Dây cáp thép: kiểm tra kích thước; thí nghiệm lực kéo đứt;	JIS G 3525:2006 ISO 3108:2017 ASTM A931-18	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh
25	Thí nghiệm tải tĩnh để kiểm tra khả năng chịu cắt của tường khung cho các công trình	ASTM E 564:00	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
26	Phương pháp thí nghiệm cường độ chịu cắt của các tấm nối bằng kim loại	ASTM E 767:96		
27	Phương pháp thí nghiệm cường độ của neo liên kết trong bê tông và khối xây	ASTM E 488 : 18 BS 8539:2012	Máy CAPO TEST	
28	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông cốt thép, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:12	Máy dò cốt thép	
29	Thí nghiệm đo độ rung động của công trình	TCVN 6962 : 01 TCVN 6963 : 01 TCVN 7378: 04	Thiết bị đo gia tốc 2 phương	
30	Phương pháp xác định khả năng chịu động đất của cấu kiện phi kết cấu và bao che	AC 156 : 2010 GB/T18575:01 FEMA 461	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thiết bị đo gia tốc 2 phương.	
31	Phương pháp thử tải cấu kiện cột điện, cọc cừ, cọc, tấm sàn, dầm, ống cống bằng bê tông	JIS A5373:16	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
32	Cây chống thép kiểu ống lồng: khả năng chịu tải của cột chống; thử nghiệm chốt và các chi tiết đỡ chốt;	TCVN 13661:2023 EN 1065:1999	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
33	Mâm giáo, tấm sàn thao tác, giáo hoàn thiện: thử tải trọng	TCVN 6052 :95 EN 12810-2:2003 EN 12811-1 :2002 EN 12811-3 :2002 ANSI/ASSE A10.8	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
34	Cùm giáo, khoá giáo, gông thép, kích, hệ kết cấu chống đỡ tạm: thử tải trọng	ANSI/SSFI SC 100-5/05 BS 1139 :1990 EN 74-1 :2005 EN 12810-2:2003 EN 12811-1 :2002 EN 12811-3 :2002 EN 12812 :2008 EN 12813 :2004	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
35	Phương pháp thử tải uốn, nén tâm segment của vỏ hầm lắp ghép	ASTM D6272: 10 KS F 2408	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải
36	Phương pháp thử tải mương bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn	TCVN 12040:17 TCVN 6394:14	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
37	Phương pháp thử tải để cống bê tông cốt thép	TCVN 10799: 15	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương
38	Phương pháp thử tải nắp hố ga, bậc thang hố ga	ASTM C 497 M:97	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải
39	Phương pháp thử tải hộp điện	BS EN 50082:06		- Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung
40	Phương pháp thử tải ống bơm bê tông vỏ mỏng có lưới thép	TCVN 6393:1998		- Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
41	Phương pháp thử neo đất và hệ thống neo	AASHTO LRFD:12 BS 8081:1989	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	
42	Hệ sàn nâng: dung sai kích thước; thử tải trọng tĩnh; tải trọng đứng, tải trọng lật chân đỡ; kiểm tra biến dạng dư; tải trọng động; thử khả năng kéo bóc; tải trọng tập trung; tải trọng giới hạn; tải trọng phân bố; tải trọng lăn	EN 12825:01; CISCA KS F 4760-2023 GB-T-36340-2018	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
43	Tám pallet chứa vật liệu: kiểm tra dung sai kích thước; thử tải trọng tĩnh; thử tải trọng động; góc trượt	ISO 8611-1 EN 13698-1 ANSI MH1:2016	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải
44	Hệ mô đun quang điện: phương pháp thử ngoại quan, thử tải cơ tĩnh	TCVN 6781-1:2017 TCVN 6781-2:2017	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn
45	Phương pháp thử tải tám chống ồn	EN 1794-1:2018	Máy thử độ bền nén, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương
46	Phương pháp thử dung sai kích thước, uốn, độ cứng vững độ bền va đập tám Copp pha nhựa	TCVN 7690:2005	Máy thử độ bền nén, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn
47	Thí nghiệm nén tĩnh cọc tại hiện trường	TCVN 9393:12	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đỗ Việt Long - Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng
48	Xác định khả năng chịu cắt tám sàn rỗng ứng lực trước	EN 1168: 11	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Trần Đình Dương - Nguyễn Viết Hương
49	Phương pháp thử độ bền chịu va đập, độ cứng, độ bền chịu uốn, khả năng treo vật nặng, áp lực đầm đông lên tám tường	BS 5234-2:92 TCVN 7575:2007 TCVN 11524:2016	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	
50	Phương pháp thử khả năng chịu uốn của ống gang thoát nước	AASHTO M105 :96	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
51	Phương pháp thử kiểm tra khả năng chịu tải gói công bê tông đúc sẵn	TCVN 10799 :15	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn
52	Phương pháp thử định độ cứng vòng riêng ban đầu (độ cứng tối thiểu ở biên dạng 5% theo đường kính), độ bền áp lực thủy tĩnh, độ bền kéo hướng vòng, độ bền kéo hướng trục của ống nhựa nhiệt rắn gia cường bằng sợi thủy tinh	TCVN 9562:2017, ISO 10639:2017 TCVN 10767:2015, ISO 7511:1997; TCVN 10770:2015, ISO 8521:2009; ANSI/AWWA C950, ASTM D2412-02(2008), ASTM D638-14	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đỗ Việt Long

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
53	Độ kín các mối nối đối với áp suất bên trong của ống gang dẻo và phụ tùng	TCVN 10177:2013; ISO 2531:2009	Máy thử áp lực	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương
54	Phương pháp thử xác định độ cứng vòng ống nhựa dẻo	TCVN 8850 :11 ISO 9969 :07	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	- Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh
55	Phương pháp thử cấp dự ứng lực bọc epoxy từng sợi đơn	TCVN 10952 :15	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, loadcell đo lực	- Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
56	Phương pháp xác định cường độ chịu nén, cường độ chịu uốn, cường độ chịu cắt của khối xây	EN 1052-1:99 EN 1052-2:09 EN 1052-3:02	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực	
57	Xác định cường độ kéo nhỏ bê tông	TCVN 9490:12 ASTM C900:15	Máy kéo CAPO TEST	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyện - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn
58	Hệ khung xương vách ngăn thử dung sai kích thước, tải trọng ngang, khả năng thâm nhập vít, chiều dày lớp phủ	ASTM C645 :00 ASTM C1002 :01 TCVN 5877 :95 (ISO2361:82) TCVN4392:86 ASTM B244:09 JIS H0401:04 ASTM A90/A90M:13 AS 2331 :11	Đồng hồ bấm giây, thước kẹp, máy đo chiều dày lớp phủ	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung
59	Tấm ốp hợp kim nhôm nhựa aluminium: phương pháp thử nghiệm cường độ chịu uốn, cường độ chịu cắt, cường độ chịu kéo, khả năng va đập, bóc tách, khối lượng thể tích	ASTM D790 :15 ASTM D903 :98 ASTM D732 :10 ASTM D638 :14 ASTM D5947 :11 ASTM D522/522M:13 ASTM D2794 :93	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
60	Dầm bê tông cốt thép ULT PPB và viên block bê tông	TCXD 235 :1999	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, thước đo nút	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
61	Kết cấu gỗ, gỗ keo ghép thanh: xác định kích thước; độ ẩm; khối lượng thể tích; thử uốn; thử cắt; thử kéo; thử nén	DIN EN 408 TCVN 8574: 2010	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
62	Thí nghiệm ống cống: Thử độ thấm nước, thử khả năng chịu tải, kiểm tra kích thước, ngoại quan và độ vuông góc đầu ống cống của của ống cống tròn	TCVN 9113:12 ASTM C497:03	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực, thước đo nút	
63	Kích thước hình học, khả năng chịu tải, độ kín nước mối nối của ống kích ngầm	JSWAS A-2-1999 và Tiêu chuẩn công nghệ khoan kích ngầm cho Việt Nam	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực, máy thử áp lực nước, thước đo nút	
64	Thử nghiệm cống hộp bê tông cốt thép : Phương pháp thử khả năng chịu tải, thử độ thấm nước của ống cống hộp; Kiểm tra kích thước, ngoại quan và độ vuông góc của đầu ống cống hộp	TCVN 9116:12	Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực, thước đo nút	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
65	TN kết cấu gối đỡ cho kết cấu công trình : Thí nghiệm nén dưới tải trọng ngắn hạn, tải trọng dài hạn, tải ngang, góc xoay, xác định hệ số ma sát của gối cầu cao su cốt bản thép, gối chấu, gối thép.	22TCN 217 : 94 ASTM D4014:03; AASHTO M251:97 ASTM D5977:03 (2007) AASHTO M297:84 (98) TCVN 10308:14 ASTM D5212:03	Khung gia tải, Máy thử độ bền nén, Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, loadcell đo lực, thước đo nút	
66	Thí nghiệm cầu bê tông cốt thép : Thử tải tĩnh và động xác định quan hệ tải trọng – biến dạng, xác định độ võng giữa nhịp, xác định ứng suất trong các mặt cắt, xác định biến dạng cục bộ, xác định tần số, xác định đặc trưng tắt dần của dao động của cầu trên đường ô tô	22TCN 243:98	Hệ thống kích thủy lực, Sensor đo chuyển vị, đầu đo gia tốc, loadcell đo lực, thước đo nút	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
67	Thí nghiệm vật liệu cao su : Thí nghiệm kiểm tra độ cứng Shore A, độ bền kéo đứt, độ dãn dài khi đứt và dãn dài sau khi đứt, độ bền kéo bóc, hệ số già hoá, biến dạng nén dư, modun trượt, độ bền kéo trượt của cao su gỏi cầu và khe co giãn	TCVN 1595 : 2013 TCVN 2229 : 2013 TCVN 4509 : 2013 TCVN 4867 : 2013 22 TCN 217 :94 ASTM D412-16(2021) ASTM D429-14 ASTM D395-18 ASTM D573:04 (2019) ASTM D2240:05	Máy thí nghiệm đa, máy đo độ cứng Test Lock, tủ sấy	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
68	Vật liệu cách nhiệt, xốp XPS: Phương pháp thử xác định độ hút nước, khối lượng thể tích; thử uốn; thử nén;	ASTM C 272-01 ASTM C203-99 ASTM D1621-00 ASTM D1622-00 ISO 1926 ; ISO 845 :2006	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	
69	Phương pháp thử tấm xi măng sợi: kích thước, độ vuông góc, độ thẳng cạnh; cường độ chịu uốn; xác định độ ẩm; khối lượng thể tích; độ hút nước, cường độ uốn, khả năng chống thấm nước, độ giãn co giãn ẩm; độ bền chu kỳ nóng lạnh; độ bền nước nóng; độ bền mưa	ASTM C1185 :08 TCVN 8259-1:2009 TCVN 8259-2:2009 TCVN 8259-3:2009 TCVN 8259-4:2009 TCVN 8259-5:2009 TCVN 8259-6:2009 TCVN 8259-7:2009 TCVN 8259-8:2009 TCVN 8259-9:2009	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
II	Kiểm tra kim loại và sản phẩm kim loại			
70	Phương pháp thử kéo kim loại	TCVN 197-1:14 TCVN 314:08 ISO 6892-1:16 ISO 898-1:13 ISO 898-2:12 ASTM A370:14 ASTM F606M:16 JIS Z2241:11 EN 10002-1 :01 GB/T 228 :10 AS 1391 :07 TCVN 7937-1 :13 ISO 15630-1:10 TCVN 7937-2:13 ISO 15630-2:10 TCVN 7937-32:13 ISO 15630-3:10 TCVN 9391:12 ASTM B557:15 TCVN 1916:95 ASTM A1061/ A1061M-16 ASTM E8/E8M-16a	Máy thử kéo, nén, uốn cân điện tử, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyện - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
71	Phương pháp thử uốn kim loại	TCVN 198:08 ISO 7438:16 ASTM A370:14 JIS Z2248:14 GB/T 232:10 AS 2505:04 TCVN 5891:08 ISO 5173: 2009 ISO 8491:04	Máy thử kéo, nén, uốn, cân điện tử, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyện - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng
72	Phương pháp thử kéo mối hàn kim loại	AWS D1.1/D1.1M : 15 ASME BPV code :2011 JIS Z3040 :95	Máy thử kéo, nén, uốn, cân điện tử, thước kẹp	- Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
73	Phương pháp thử uốn mối hàn kim loại	TCVN 5401:10 AWS D1.1/D1.1M: 15 ASME BPV code:2011 JIS Z3040:95	Máy thử kéo, nén, uốn, cân điện tử, thước đo mối hàn, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
74	Phương pháp kiểm tra chất lượng ống thép – Thử nén bẹp	EN 10255 :04 ASTM A370 :14 JIS G3459 :04 TCVN 1830:08 ISO 8492:13 JIS G3452:14	Máy thử kéo, nén, uốn, cân điện tử, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải
75	Phương pháp thí nghiệm xác định chiều dày lớp phủ	TCVN 5878:07 ISO 2178:16 ASTM E376:11 JIS H 8501:99 ASTM B244:09 JIS H0401:13 ASTM A90/ A90M:13 AS 2331:04	Máy đo chiều dày lớp phủ, cân điện tử, banme đo ngoài, thước kẹp	- Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
76	Phương pháp thí nghiệm xác định độ cứng kim loại – Phương pháp Brinell	TCVN 256-1:06 ISO 6506:14 ASTM E10:15 ASTM A370:14 JIS Z224:04	Máy đo độ cứng, banme đo ngoài, thước kẹp	
77	Phương pháp thí nghiệm xác định độ cứng kim loại – Phương pháp Rockwell	TCVN 257-1:07 ISO 6508:14 ASTM E18:16 ASTM A370:14 JIS Z2245:16	Máy đo độ cứng, banme đo ngoài, thước kẹp	
78	Phương pháp thí nghiệm xác định độ cứng kim loại – Phương pháp Vicker	TCVN 258-1:07 ISO 6507:16 ASTM E384:16 ASTM A370:14 JIS Z2244:09	Máy đo độ cứng, banme đo ngoài, thước kẹp	
79	Phương pháp thử độ dai va đập vật liệu kim loại	TCVN 312 :07 EN 10045-1 :90 ASTM A370 :14 JIS Z2242 :05 ASTM E23-16 ^a ISO 148-1:16	Máy thử độ va đập, banme đo ngoài, thước kẹp	
80	Xác định thành phần hóa học của kim loại bằng phương pháp quang phổ phát xạ	TCVN 8998:11 ASTM E415:15 JIS G0320:09 ISO 14707:15 ASTM E1251:11 ASTM E34:11 JIS G1215-1:10 JIS G1253:02 JIS G0404:14 GB/T 4336:16 BS EN 15079:15 ASTM E1999-18 ASTM E1086-14	Máy đo quang phổ phát xạ, banme đo ngoài, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
81	Kiểm tra không phá hủy mối hàn – Phương pháp siêu âm.	TCVN 1548:87 ISO 17640:10 ISO 5817:14 EN 583-1:01 EN 583-2:01 EN 1330-4 :10 EN 1712 :02 EN 1713 :98 EN 1714 :98 (A2-03) EN 12062 :97 (A1-03) EN 25817 :92 ASTM E164 :13 AWS D1.1/D1.1M :15 ASME BPV code :2011 JIS Z3060 :15	Máy siêu âm dò khuyết tật kim loại, banme đo ngoài, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Đương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
82	Kiểm tra không phá hủy - Phương pháp dùng bột từ	TCVN 4396:86 BS EN ISO 17638: 16 ISO 5817:14 EN 1290:98 ASTM E709:15 ASTM E1444:16 AWS D1.1/D1.1M: 15 ASME BPV code:2011	Máy kiểm tra khuyết tật kim loại từ trường (gông từ), banme đo ngoài, thước kẹp	
83	Kiểm tra không phá hủy - Phương pháp thăm thấu	TCVN 4617:98 ISO 3452-1:13 ISO 23277:15 ISO 5817:14 EN 571:97 ASTM E165:12 AWS D1.1/D1.1M: 15 ASME BPV code:2011 JIS Z2343:01	Thước đo mối hàn, banme đo ngoài, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Đương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải
84	Kiểm tra không phá hủy - Phương pháp quan sát bên ngoài.	TCVN 7507:05 ISO 17637:16 ISO 5817:14 AWS D1.1/D1.1M:15 ASME BPV code:2011	Thước đo mối hàn, banme đo ngoài, thước kẹp	- Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
85	Phương pháp thử bám dính màng lớp phủ	ASTM A123:15 TCVN 2097:15	Máy đo độ bám dính, banme đo ngoài, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
86	Xác định độ bền va đập lớp phủ	TCVN 2100-1, 2:2013 ISO 6272-1:2011 ISO 6272-2:2011 ASTM D2794-19 BS 3900:2006 EN 13523-5:2014	Máy đo độ bền va đập, banme đo ngoài, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền
87	PP thử xác định chất lượng bề mặt, kích thước, cơ tính mối nối, cơ tính ống nối, kéo tĩnh, kéo nén lặp lại biến dạng lớn, kéo nén lặp lại ứng suất cao cho mối nối thép cốt bê tông bằng ống nối có ren.	TCVN8163:09	Máy thử kéo, nén, uốn, cân điện tử, thước kẹp	- Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
88	Phương pháp xác định kích thước hình học, khả năng chịu tải, cơ lý cho máng cáp điện	TCVN 10688:15 IEC 61537:06 NE MAVE1:2009	Banme đo ngoài, thước kẹp	
89	Thử áp lực thủy tĩnh ống nước kim loại	TCVN1832:08	Máy bơm, máy nén khí, ban me đo ngoài, thước kẹp	
III	Thí nghiệm chất xảm khe			
90	Độ chảy cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-1:09	Tủ vi khí hậu, tủ sấy, cân, thước kẹp	- Nguyễn Hồng Sơn - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến
91	Khả năng đùn chảy cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-2:09	Súng xảm mạnh, máy nén khí, cân, thước kẹp	- Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải
92	Độ cứng Shore A cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-3:09	Máy đo độ cứng, Tủ vi khí hậu, tủ sấy, cân, thước kẹp	- Bùi Phó Hiền - Loan Văn Vòng - Nguyễn Đức Dương
93	Ảnh hưởng lão hóa nhiệt đến tồn hao khối lượng, tạo vết nứt, phân hóa cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-4:09	Tủ sấy, cân, thước kẹp	- Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh
94	Thời gian không dính bề mặt cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-5:09	Cân, thước kẹp	- Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
95	Cường độ bám dính cho Silicon xảm khe	TCVN 8267-6:09	Tủ vi khí hậu, súng xảm mạch, tủ sấy, cân, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
IV	Vật liệu nhựa, cao su lưu hóa, nhiệt dẻo, băng chặn nước PVC			
96	Phương pháp thử áp suất bên trong, áp lực chịu nén bên ngoài, kích thước và sai lệch hình học	TCVN 6149:09 TCVN 9070:12 ISO 1167: 06 ASTM D1599:14e ISO2505:05 DIN 8078:08 DIN 8077:08 TCVN 6145:07 ISO3126:05 TCVN 9407: 14	Máy thử kéo nén, thước kẹp, máy thử áp lực nước	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván
97	Phương pháp thử kéo	TCVN 7434:04 ISO 6259:05 TCVN 4509:13 ISO 37:11 TCVN 9407: 14 ASTM D412-06a	Máy thử kéo nén, thước kẹp	- Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng
98	Xác định độ bền va đập, độ bám dính với nền cứng	ISO 179:10 ISO 3127:94 TCVN 4867:2013	Máy thí nghiệm vạn năng DTU-900MHA, cân điện tử, Máy test lock	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng
99	Xác định độ bền hóa chất trong môi trường kiềm	TCVN 9407: 14		
100	Xác định lượng chất dẻo hao hụt	TCVN 5824:2008		
101	Độ bền axeton đối với ống Polyvinyn clorua (PVC)	TCVN 6036:1995		
102	Tác động của axit sunfuric với ống Polyvinyn clorua (PVC)	TCVN 6037:1995		
103	Xác định độ bền hóa chất trong môi trường nước muối	TCVN 9407: 14 ASTM D412-06a		
104	Xác định độ cứng Shore A	ASTM 2240:05 TCVN 1595-1:2013 ISO 7619-1:2010 TCVN 9407: 2014		
105	Xác định khối lượng riêng và tỷ khối, tỷ lệ thay đổi khối lượng sau khi lão hóa nhiệt.	TCVN 9407:2014 TCVN 4866:2013 ISO 2781:2008 TCVN 9409-3:2014 TCVN 6039-1:2015		
106	Xác định độ hấp thụ nước	TCVN 6042:1995		

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
V	Thí nghiệm tấm vải tráng phủ			
107	Xác định cường độ kéo và độ giãn dài khi đứt	ISO 1421:2016	Máy thí nghiệm vạn năng DTU-900MHA	<ul style="list-style-type: none"> - Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thắng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Văn - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long - Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng - Trần Đình Dương
108	Xác định lực xé	DIN 53363: 03-10		
VI	Thí nghiệm vật liệu composit, polyme, vật liệu cacbonat			
109	Thí nghiệm vật liệu composit, polyme, vật liệu cacbonat: Phương pháp xác định đường kính danh định, thử kéo, thử nén, thử uốn, thử cắt, thử xác định cường độ bám dính giới hạn với bê tông, mô đun đàn hồi khi kéo, mô đun đàn hồi khi uốn, mô đun đàn hồi khi nén	TCVN 11109:15; TCVN 10103:2013; TCVN 4501:2014; ASTM D3039-08; ASTM D638-14; ISO 527-1,3:93 EN ISO 14125:98 ISO 178:2019	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	
XII	Thí nghiệm tấm thạch cao			
110	Xác định kích thước, độ sâu của gờ vuốt thon và độ vuông góc của cạnh;	TCVN 8257-1:2023; ASTM C473-06 BS EN 520-04	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thắng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Văn - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long
111	Xác định độ cứng của cạnh, gờ và lõi. Xác định độ kháng nhỏ đỉnh, Xác định độ biến dạng âm. Xác định độ hấp thụ nước bề mặt; hợp chất lưu huỳnh dễ bay hơi; xác định độ thẩm thấu hơi nước.	TCVN 8257-2: 2023; TCVN 8257-4: 2023; TCVN 8257-5: 2023; TCVN 8257-7: 2009; TCVN 8257-8: 2023; ASTM C473-06 ASTM C471M-20a		
112	Xác định cường độ chịu uốn, Xác định độ hút nước.	TCVN 8257-3: 2023; TCVN 8257-6: 2023; ASTM C473-06 BS EN 520-04	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	
113	Khối lượng thể tích; khả năng chịu cắt; Độ cứng bề mặt; độ võng dưới tải trọng	BS EN 520-04	Máy thử kéo nén, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
VIII	Thí nghiệm gỗ công nghiệp			
114	Xác định kích thước, độ vuông góc và độ thẳng cạnh	TCVN 7756-2:07, EN 13329 TCVN 11904:2017	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương - Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà - Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyến - Nguyễn Duy Ván - Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiền
115	Xác định độ ẩm	TCVN 7756-3:07, EN 13329 TCVN 11905:2017		
116	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 7756-4:07, EN 13329		
117	Xác định độ trương nở chiều dày khi ngâm nước	TCVN 7756-5:07, EN 13329 TCVN 12445:2018		
118	Xác định môđun đàn hồi, độ bền uốn khi uốn tĩnh	TCVN 7756-6:07; EN 13329 TCVN 12446:2018 TCVN 12444:2018		
119	Xác định độ bền kéo vuông góc với mặt ván	TCVN 7756-7:07, EN 13329 TCVN 12447:2018	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Loạn Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long - Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng - Trần Đình Dương - Nguyễn Việt Hoàng
120	Xác định độ bền ẩm	TCVN 7756-8:07, EN 13329 ISO 16983:2015	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	
121	Xác định chất lượng dán dính của ván gỗ dán	TCVN 7756-9:07, EN 13329		
122	Xác định độ bền bề mặt	TCVN 7756-10:07, EN 13329 TCVN 11906:2017	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	
123	Hàm lượng formaldehyt phát tán	TCVN 11899-1:2018 ISO 12460-1:2007 TCVN 11899-5:2018 ISO 12460-5:2015		
124	Xác định lực bám giữ đinh vít	TCVN 7756-11:07, EN 13329 TCVN 11907:2017		

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Máy móc, thiết bị để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm	Thí nghiệm viên để thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
IX	Thí nghiệm vật liệu gỗ tự nhiên			
125	Xác định số vòng năm	TCVN 8045:09	Máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	- Ngô Mạnh Toàn - Đặng Trọng Thăng - Nguyễn Đức Dương
126	Xác định độ hút ẩm	TCVN 8046:09	Tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	- Đỗ Trần Hùng - Đặng Quốc Hải - Vũ Hồng Hà
127	Xác định độ bền tách	TCVN 8047:09	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	- Đặng Trọng Vinh - Ngô Đức Trung - Phan Anh Tuấn - Vũ Ngọc Luyện - Nguyễn Duy Ván
128	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích, độ bền uốn tĩnh, mô đun đàn hồi uốn tĩnh, giới hạn bền nén vuông góc với thớ, ứng suất kéo song song, kéo vuông góc thớ, ứng suất cắt song song thớ, độ bền cắt song song thớ của gỗ, độ bền uốn, độ cứng va đập, độ co rút, độ giãn nở theo phương xuyên tâm và phương tiếp tuyến.	TCVN 8048-1:09 TCVN 8048-2:09 TCVN 8048-3:09 TCVN 8048-4:09 TCVN 8048-5:09 TCVN 8048-6:09 TCVN 8048-7:09 TCVN 8048-8:09 TCVN 8048-9:09 TCVN 8048-10:09 TCVN 8048-11:09 TCVN 8048-12:09 TCVN 8048-13:09 TCVN 8048-14:09 TCVN 8048-15:09 TCVN 8575:2010 ISO 12578:2008 TCVN 8574:2010 ISO 8375:2009	Máy thử kéo nén, Sensor đo chuyển vị, máy sấy, tủ vi khí hậu, cân điện tử, thước kẹp	- Hà Quang Lương - Nguyễn Hoàng Hải - Bùi Phó Hiển - Loan Văn Vòng - Phạm Anh Tuấn - Đỗ Việt Long - Đỗ Duy Bốn - Nguyễn Thanh Tùng - Trần Đình Dương - Nguyễn Việt Hương

3. Cam kết

Tổ chức cam kết:

- Thông tin cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung công bố;
- Cập nhật khi có thay đổi theo quy định.

Hà Nội, ngày 10/04/2026

**VIỆN CHUYÊN NGÀNH
KẾT CẤU CTXD**

**VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**